CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 274 /CBTT-DWC	
Về việc CBTT lựa chọn Công ty Kiểm toán BCTC năn 2022.	*Đắk Lắk, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
DN: E=XUANHT@VIETTEL.COM.VN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:6000175995, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK, L=ĐẮK LẮK, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2022-07-08 16:11:12
Foxit PhantomPDF Version: 9.0.0

Kính gửi: **- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;**
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
2. Mã chứng khoán: DWC
3. Trụ sở chính : 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, Đắk lắk
4. Điện thoại : 02623 852254
5. Giấy đăng ký kinh doanh số: 6000175995 do Sở kế hoạch và đầu tư Đắk Lắk cấp thay đổi lần thứ 06, ngày 11/01/2022.
6. Người thực hiện CBTT: Ông Trần Quốc Độ Chức vụ: Kế toán trưởng Công ty.
7. Nội dung của thông tin công bố: Thông báo lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Thực hiện Nghị quyết số 29/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và Quyết định số 137/QĐ-CTHĐQT của Chủ tịch HĐQT, ngày 08/7/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022, nay Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk xin thông báo:

- **Lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:**

Tên công ty : Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc
Địa chỉ : Số 2, ngách 31/26, Phố Trần Quốc Hoàn, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Số điện thoại: 024 3200 2016

- **Nội dung kiểm toán gồm:**

Soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 30 tháng 06 năm 2022.

Kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT-BKS (báo cáo);
- Đăng webite công ty;
- Lưu VT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
KẾ TOÁN TRƯỞNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK

Trần Quốc Độ

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137 /QĐ-CTHĐQT	*Đắk Lắk, ngày 08 tháng 07 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK

Căn cứ:

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk;

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk số 29/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 4 năm 2022;

Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HQĐQT ngày 04/01/2022 của Hội đồng quản trị về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua việc lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của CTCP cấp nước Đắk Lắk với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Thông tin đơn vị kiểm toán được lựa chọn:

- Địa chỉ: Số 2, Ngách 31/26, Phố Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Tp Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 0243.2002016
- Mã số thuế: 0300448995-004
- Người đại diện: Ông **ONG THẾ ĐỨC** Chức vụ: Giám đốc

Điều 2. Các nội dung khác liên quan đến việc kiểm toán được thể hiện chi tiết theo như Hợp đồng số 039/2022/HĐKT – AFCVN.PB ngày 08/07/2022 đính kèm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 6000175 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK TP. BUÔN MA THUỘT - T. ĐẮK LẮK

Đỗ Hoàng Phúc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Số: 039 /2022/HĐKT-AFCVN.PB

HỢP ĐỒNG SOÁT XÉT VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

V/v: Cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.

- *Căn cứ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;*
- *Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam quy định về hoạt động thương mại;*
- *Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;*
- *Thực hiện chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện;*
- *Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.*

Hôm nay, ngày 8 tháng 7 năm 2022, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK

Người đại diện	: **Ông ĐỖ HOÀNG PHÚC**
Chức vụ	: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Địa chỉ	: 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại	: 0262 3853 330
Tài khoản số	: 1177 99999 9999
Tại	: Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Đắk Lắk
Mã số thuế	: 6000175995

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM – CHI NHÁNH PHÍA BẮC

Người đại diện	: **Ông ONG THẾ ĐỨC**
Chức vụ	: Giám đốc
Địa chỉ	: Số 2, Ngách 31/26, Phố Trần Quốc Hoàn, P. Dịch vọng hậu, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội, Việt Nam
VPGD	: Phòng 707, tòa Sunrise Building, số 90 Trần Thái Tông, P. Dịch vọng hậu, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại	: 0243.2002016
Tài khoản số	: 0451.000.355.162
Tại	: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thành Công
Mã số thuế	: 0300448995-004

Sau khi bàn bạc và thương lượng, hai bên cùng thỏa thuận ký hợp đồng gồm các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính của bên A, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền

tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Công việc của bên B sẽ bao gồm:

- Soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.
- Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.

Cuộc kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính của Bên A.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1 Trách nhiệm của bên A

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

(a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;

(b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

(c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:

(i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;

(ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;

(iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình soát xét và kiểm toán vào ***"Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị"***, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện và Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

2.2 Trách nhiệm của bên B

Đối với dịch vụ soát xét

Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung, kế hoạch soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện công việc.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện soát xét. Theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra kết luận của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.

Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét theo các Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện với mục đích tạo cơ sở để Bên B báo cáo xem liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đã không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ hay không.

Công việc soát xét của Bên B bao gồm các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là đối với những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính, kế toán, áp dụng các thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác và thông thường không bao gồm việc chứng thực các thông tin thu thập được. Phạm vi công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ về cơ bản hẹp hơn phạm vi của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nhằm đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính. Do đó, Bên B không đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính giữa niên độ được soát xét.

Dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ không nhằm cung cấp sự đảm bảo rằng Bên B sẽ có thể nhận biết được toàn bộ các vấn đề trọng yếu chỉ có thể xác định được bằng một cuộc kiểm toán. Ngoài ra, công việc soát xét của Bên B không thể được xem là căn cứ nhằm phát hiện các gian lận, nhầm lẫn hay các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo cho Bên A về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào mà Bên B phát hiện được

Đối với dịch vụ kiểm toán

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không.

Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và **Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị** bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Do bản chất và những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ, nên có thể có những rủi ro khó tránh khỏi, ngoài khả năng của kiểm toán viên và công ty kiểm toán trong việc phát hiện hết sai sót.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

ĐIỀU 3: THỜI GIAN THỰC HIỆN

Bên B sẽ triển khai thực hiện dịch vụ sau khi Bên A đã hoàn thành báo cáo tài chính và đã chuẩn bị đầy đủ các thông tin cần thiết cho nội dung công việc.

ĐIỀU 4: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

4.1 Sau khi hoàn tất, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ về Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.
- Báo cáo kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.
- Thư quản lý cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 (nếu có).

Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ và Báo cáo kiểm toán độc lập được lập thành 06 (sáu) bộ tiếng Việt. Bên A giữ 04 (bốn) bộ. Bên B giữ 02 (hai) bộ.

Các Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ và Báo cáo kiểm toán độc lập sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

4.2 Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

5.1 Phí dịch vụ

	VND
Phí dịch vụ soát xét và kiểm toán BCTC năm 2022	100.000.000
Giá phí đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng	
(Bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn).	

5.2 Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo các đợt như sau: Bên A tạm ứng 50% giá trị hợp đồng sau khi Hai bên đã ký hợp đồng, số tiền còn lại thanh toán sau khi Bên B đã phát hành Báo cáo kiểm toán và hai bên thực hiện thanh lý hợp đồng.

5.3 Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng.

ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có bất đồng ý kiến mà thương lượng không có kết quả, vụ việc sẽ được tòa án kinh tế thụ lý và giải quyết. Trong thời gian chờ phán quyết của toà án, các bên vẫn phải thực hiện đúng các điều đã cam kết trong hợp đồng.

ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản tiếng Việt, mỗi bên giữ hai (02) bản tiếng Việt có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
	GIÁM ĐỐC
ĐỖ HOÀNG PHÚC	ONG THẾ ĐỨC